|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH**SỞ TÀI CHÍNH** Số: 4004/BC-STC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 12 năm 2015* |

**BÁO CÁO**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH NĂM 2015;**

**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2016**

*(Báo cáo tại hội nghị tổng kết công tác tài chính ngân sách năm 2015,*

*ngày 26 tháng 12 năm 2015)*

 **PHẦN THỨ NHẤT**

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015**

Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh gắn với việc thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo kịp thời, cùng với sự vào cuộc nghiêm túc, quyết liệt của các cấp, các ngành, địa phương bằng các chương trình hành động cụ thể nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2015 tiếp tục chuyển biến theo hướng tích cực. Trong đó, công tác tham mưu cơ chế, chính sách; hướng dẫn cơ chế quản lý; công tác điều hành thu - chi ngân sách năm 2015 cũng đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần vào thành tích chung của tỉnh nhà, được tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ghi nhận và đánh giá cao. Kết quả cụ thể được tổng hợp, đánh giá như sau:

**I. Kết quả đạt được**

**1. Công tác tham mưu cơ chế chính sách tài chính**

***1.1. Về xây dựng các đề án, cơ chế chính sách của tỉnh***

Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tham mưu xây dựng, bổ sung, sửa đổi nhiều đề án, chính sách liên quan đến công tác quản lý và phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trên một số lĩnh vực cơ bản sau:

- Về lĩnh vực kinh tế, khoa học công nghệ: Đã tham gia xây dựng chính sách đặc thù cho giống mới phục vụ Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Đề án thành lập Quỹ bảo lãnh doanh nghiệp vừa và nhỏ; Chính sách thu hút xã hội hóa đầu tư và khai thác bến xe khách trên địa bàn; Chính sách phát triển trí tuệ của tỉnh giai đoạn 2015-2020; Cơ chế khuyến khích thực hiện mô hình thí điểm nuôi cá mú, cá bơn, tôm công nghệ cao trên vùng đất cát ven biển; bổ sung các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như: hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ lãi suất, hỗ trợ xuất khẩu tiêu thụ sản phẩm, thành lập mới doanh nghiệp; Sửa đổi, bổ sung chính sách thực hiện Đề án chính tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng NTM; Ban hành chính sách phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và Xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao …

- Lĩnh vực văn hóa- xã hội: Đã tham gia xây dựng chính sách hỗ trợ cán bộ không đủ điều kiện tái cử và bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo nhiệm kỳ 2015-2020; Cơ chế hỗ trợ xi măng làm đường GTNT, KMNĐ năm 2015 theo các Đề án của tỉnh; Cơ chế cho các phường của Thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh được hưởng cơ chế, chính sách như các xã nông thôn mới trên địa bàn; Chính sách đối với Trường THPT chuyên Hà Tĩnh và giáo viên, học sinh tham gia tập huấn đội tuyển dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa, sáng tạo khoa học kỹ thuật; Chính sách đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân đến năm 2015 và những năm tiếp theo; chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Kỳ Anh, Vũ Quang; Chính sách khuyến khích phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2016 - 2017; Chính sách phụ cấp cho cán bộ bán chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Chính sách khuyến khích đầu tư và quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn; Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết các tuyến sông có đê giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2030; Quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở ...

- Về quản lý tài chính - ngân sách: Đã tham mưu quy định, bổ sung, điều chỉnh, bãi bỏ một số loại phí, lệ phí trên địa bàn; Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2015; Quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với người có công với cách mạng, đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa; quy định bổ sung giá một số dịch vụ khám, chữa bệnh trong các cơ sở khám chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh; Quy định mức hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn theo Quyết định số 62/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh; Quy định mức nộp tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa; Chủ trương phát hành trái phiếu chính quyền địa phương để tiếp tục huy động vốn cho đầu tư phát triển; ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; tham mưu ban hành bảng giá đất năm 2015 trên địa bàn tỉnh ...

***1.2. Về hướng dẫn thực hiện các đề án, cơ chế chính sách***

- Sở đã chủ trì, phối hợp các sở ngành liên quan quán triệt, đôn đốc, kiểm tra và ban hành nhiều Văn bản hướng dẫn thực hiện trên các lĩnh vực: Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện dự toán NSĐP năm 2015, xây dựng dự toán thu, chi ngân sách năm 2016 trình UBND và HĐND tỉnh; Quy trình để tính khấu trừ kinh phí đền bù, GPMB vào tiền thuê đất, tiền sử dụng đất cho các dự án, nhà đầu tư; Bình ổn giá sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; Đổi mới, sắp xếp, tái cơ cấu, cổ phần hóa Doanh nghiệp nhà nước; Chế độ chính sách BHYT cho người thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp; Đăng ký giá, kê khai giá đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ phải thực hiện trên địa bàn tỉnh; phân bổ, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2015; Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn hỗ trợ xây dựng nông thôn mới; Cung ứng xi măng làm giao thông, thủy lợi; Xử lý hỗ trợ tiền cho hộ bảo trợ xã hội không thuộc diện hộ nghèo; Chấp hành chế độ huy động đóng góp của nhân dân; quản lý nguồn vốn đầu tư; quản lý về quy trình thủ tục đầu tư; quản lý chất lượng công trình xây dựng bằng nguồn vốn NSNN trên địa bàn tỉnh; công tác quyết toán các dự án BT, GPMB của huyện Kỳ Anh sau khi chia tách; công tác thanh, quyết toán vốn đầu tư dự án Cấp nước KKT Vũng Áng; Công tác quyết toán dự án hoàn thành, bố trí nguồn vốn, phân bổ và điều chuyển nguồn vốn đầu tư XDCB trên địa bàn ..

- Bên cạnh việc hướng dẫn đầy đủ các đề án chính sách của tỉnh, Sở còn tổ chức phổ biến, hướng dẫn các Văn bản của Trung ương thuộc lĩnh vực quản lý của ngành như: Luật giá, Luật đất đai, Các Thông tư của Bộ Tài chính như: Thông tư 210/2010/TT-BTC ngày 20/12/2010 về quyết toán nguồn vốn đầu tư XDCB theo niên độ Ngân sách; Các Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013, số 06/CT-TTg ngày 21/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ Tài chính - Ngân sách nhà nước năm 2015; Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước; Tạm thời giữ lại 10% kinh phí chi thường xuyên 8 tháng còn lại năm 2015 theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài chính; Cơ chế trả nợ khoản tiền vay 30 triệu USD ...

Ngoài ra, trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương; Sở đã tham gia góp ý có trách nhiệm, chất lượng các Văn bản dự thảo của Chính phủ, Bộ Tài chính và các cơ quan trung ương, UBND tỉnh và các ngành theo yêu cầu.

 **2. Công tác điều hành ngân sách**

***2.1. Về phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2015***

Sau khi có Nghị quyết số 112/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014 của HĐND tỉnh về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2015; Sở Tài chính đã phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan trình UBND tỉnh ban hành các Quyết định phân bổ, giao dự toán cho các ngành, các cấp, các đơn vị kịp thời đúng quy định, đảm bảo về tổng mức và chi tiết theo Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

- Các ngành đã thực hiện phân bổ giao dự toán kinh phí cho các đơn vị trực thuộc đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, chi tiết, đúng chế độ, thời gian quy định. Ngoài việc giao dự toán chi từ nguồn ngân sách đã giao thêm nhiệm vụ chi từ một số nguồn thu sự nghiệp, phí, lệ phí đối với các đơn vị hành chính và sự nghiệp. Công việc thẩm định dự toán đã được hoàn thành trong tháng 02/2015;

- Đối ngân sách các cấp huyện, xã: Việc giao dự toán cho các đơn vị cơ bản phù hợp với dự toán tỉnh giao, đảm bảo quy trình, nguyên tắc cân đối và thời gian quy định; Trong quá trình quyết định phân bổ và giao dự toán, Hội đồng nhân dân cấp huyện đã quyết định giao tăng so với dự toán HĐND tỉnh giao là 57 tỷ đồng (tương đương 2%); Chủ yếu là tăng tiền cấp quyền sử dụng đất. Số tăng thu được bố trí tăng chi tương ứng.

- Đối với vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM (Bao gồm vốn đầu tư và vốn sự nghiệp), Sở đã tham mưu UBND tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh phân bổ vào đầu Quý II/2015 (Theo Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 10/4/2015). Các huyện, thành phố, thị xã hoàn thành công tác phân bổ cho các xã, đơn vị trước tháng 5 năm 2015.

***2.2. Kết quả thực hiện thu, chi ngân sách:***

*a. Về thu ngân sách:*

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến ngày 23/12/2015 đạt 11.755 tỷ đồng, bằng 76,7% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 120% dự toán Bộ Tài chính giao; trong đó:

- Thu nội địa đạt 6.012 tỷ đồng, bằng 85,9% dự toán tỉnh giao, bằng 137,9% so với dự toán Trung ương giao (Trong đó, thu tiền sử dụng đất đạt
1.029 tỷ, bằng 137,3% dự toán HĐND tỉnh); Dự kiến cả năm hụt thu cân đối ngân sách khoảng trên 600 tỷ đồng (Chủ yếu là ngân sách tỉnh).

- Thu thuế XNK, thuế VAT, thuế tiêu thụ đặc biệt hàng nhập khẩu đạt 4.827 tỷ đồng, bằng 64,4% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 89,4% dự toán Bộ Tài chính giao. Dự kiến cả năm thu đạt 5.500 tỷ đồng.

Thu từ khối huyện xã dự kiến cơ bản đạt và vượt dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó một số đơn vị có số thu đạt khá cao như huyện Đức Thọ, Cẩm xuyên, thị xã Hồng Lĩnh.

*b. Về chi ngân sách:*

Tổng chi NSĐP đến ngày 23/12/2015 đạt 12.284 tỷ đồng; Dự kiến cả năm đạt 13.480 tỷ đồng, bằng 96% dự toán HĐND tỉnh, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển đạt 4.079 tỷ đồng (Bao gồm cả các nguồn vốn vay, ứng, thu hồi dư tạm ứng, vốn năm trước chuyển sang và các nguồn vốn bổ sung trong năm từ ngân sách Trung ương và địa phương), bằng 139% dự toán đầu năm; nếu loại trừ các yếu tố trên thì chi đầu tư phát triển theo dự toán đầu năm đạt 98% dự toán.

- Các nhiệm vụ chi thường xuyên đạt 7.100 tỷ đồng, bằng 94% dự toán, cơ bản đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chi trong dự toán đầu năm; một số nhiệm vụ chi quan trọng như: Quốc phòng - an ninh, đảm bảo xã hội, giáo dục - đào tạo, y tế, quản lý hành chính đều đạt và vượt dự toán giao.

- Nguồn thực hiện các chính sách, đề án kinh tế - xã hội của tỉnh luôn được ưu tiên đảm bảo, tỷ lệ giải ngân đạt 1.301 tỷ đồng, bằng 84% dự toán, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu ngân sách, tăng trưởng kinh tế và đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Ngoài ra, trong quá trình điều hành ngân sách luôn chủ động, linh hoạt để đảm bảo thực hiện các mục tiêu chung của tỉnh như: Bố trí đối ứng các dự án ODA; Hỗ trợ vốn thành lập các Quỹ; BT, GPMB các dự án trọng điểm; đảm bảo trả nợ đến hạn cho Bộ Tài chính; tạo nguồn hỗ trợ thanh toán nợ XDCB và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phòng chống bão lụt cấp bách trên địa bàn; triển khai xây dựng nhà ở cho người có công khi trung ương chưa bổ sung nguồn; hỗ trợ 26 xã về đích NTM năm 2015; thực hiện các nhiệm vụ đột, xuất cấp bách khác với tổng số tiền gần 1.000 tỷ đồng.

Thực hiện trích lập và quản lý Quỹ dự trữ tài chính địa phương theo đúng quy định của Luật NSNN, tổng mức dự trữ hiện nay gần 300 tỷ đồng (Trong đó bổ sung từ nguồn kết dư ngân sách năm 2014: 54 tỷ đồng).

Sử dụng dự phòng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích; Chủ yếu là phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh - quốc phòng, trong đó có an ninh tại Khu kinh tế Vũng Áng, hoạt động đối ngoại của Bộ đội tại Lào, phần còn lại được sử dụng để bù hụt thu ngân sách.

Tóm lại, Năm 2015 trong điều kiện thu ngân sách nội địa không đạt cân đối để bố trí các nhiệm vụ chi nhưng nhờ sự giúp đỡ của trung ương, Bộ Tài chính, sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh và sự tham mưu điều hành ngân sách hợp lý, linh hoạt, hiệu quả nên các khoản chi ngân sách địa phương nhìn chung cơ bản đảm bảo dự toán được giao; đáp ứng các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của các cấp chính quyền địa phương, phục vụ kịp thời phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo an ninh quốc phòng, an sinh xã hội, đối ngoại và an toàn ngân sách địa phương.

**3. Công tác quản lý tài chính ngân sách các lĩnh vực**

***3.1. Về quản lý ngân sách huyện xã***

- Việc quản lý, điều hành ngân sách huyện xã cơ bản đã tuân thủ quy định của Luật NSNN, Nghị quyết của HĐND tỉnh, các Quyết định của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tài chính với cơ chế ngày càng tạo thế chủ động cho ngân sách các cấp huyện, xã. Nhờ đó, các cấp huyện, xã đã tích cực, quyết liệt trong tổ chức thu ngân sách để có nguồn cân đối thực hiện các nhiệm vụ chi theo phân cấp.

- Đã quan tâm, tập trung hướng dẫn công tác quản lý tài chính ngân sách huyện xã; cơ bản nắm bắt được các thông tin từ cơ sở để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo lãnh đạo và báo cáo UBND tỉnh theo yêu cầu.

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Chính sách nông nghiệp, nông thôn; Hỗ trợ xi măng làm đường GTNT, BTHKM và các chính sách hỗ trợ có mục tiêu khác của tỉnh; đồng thời tổng hợp đầy đủ các chính, sách chế độ phát sinh trên địa bàn gửi phòng Ngân sách tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

- Tham mưu tổ chức kiểm tra, rà soát, hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời việc huy động các khoản đóng góp của nhân dân trên địa bàn chưa đúng quy định theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính và UBND tỉnh;

 *(Nội dung cụ thể theo báo cáo đánh giá tình hình quản lý TC-NSHX)*

***3.2. Về quản lý tài chính đầu tư:***

- Đã quan tâm đến công tác hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc chấp hành chính sách, chế độ về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các chủ đầu tư gắn với việc rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, thời gian thẩm tra phê duyệt quyết toán theo quy định.

- Hoàn thành công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán 311 dự án/Tổng số 354 dự án đề nghị (trong đó, năm 2014 chuyển sang 30 dự án); qua quyết toán đã giảm so với dự toán được duyệt 391,664 tỷ đồng; giảm so với giá trị đề nghị quyết toán 51,624 tỷ đồng; kiến nghị thu hồi vào ngân sách nhà nước 24 tỷ đồng*;* Chuyển sang năm 2016 tiếp tục thẩm tra 43 dự án.

- Việc giải ngân các nguồn vốn theo kế hoạch cho các công trình, dự án được quan tâm; Tích cực phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, kịp thời tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chuyển vốn đã bố trí đối với các công trình, dự án có tiến độ giải ngân chậm.

- Tăng cường giám sát Dự án Formosa; Phối hợp tham mưu phân bổ nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, 135, Nông thôn mới; Hướng dẫn quyết toán kinh phí BT, GPMB tồn đọng tại thị xã Kỳ Anh; Phối hợp với Trung tâm tư vấn dịch vụ tài chính công tổ chức lớp tập huấn chế độ kế toán Chủ đầu tư cho các đối tượng là kế toán các xã, phường, thị trấn trên địa bàn.

***3.3. Về quản lý Tài chính đối với Doanh nghiệp***

- Hoàn thành công tác thẩm định phương án tái cơ cấu các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp & Dịch vụ Chúc A và Công ty TNHH MTV Hương Sơn; Xác định phần vốn nhà nước tại các Công ty: Cổ phần Quản lý và xây dựng công trình đô thị Hà Tĩnh, Cổ phần quản lý công trình đô thị Hồng Lĩnh, Cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Hà Tĩnh để thực hiện việc giao vốn; hướng dẫn các đơn vị đã cổ phần thực hiện đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán, thoái vốn theo lộ trình; Phối hợp với Công ty SCIC quản lý vốn nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp đã cổ phần hóa, Đầu tư kinh doanh vốn trên địa bàn tỉnh.

- Công tác quản lý vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp được tăng cường; hoàn thành công tác xếp loại tài chính doanh nghiệp trên địa bàn năm 2014 báo cáo Bộ Tài Chính, UBND tỉnh đảm bảo theo quy định; Thẩm định quyết toán, kế hoạch tài chính cho các Doanh nghiệp kịp thời; tổ chức tốt việc tập huấn và hướng dẫn chế độ kế toán mới theo quy định; kịp thời tổ chức tập huấn và hướng dẫn chế độ kế toán mới cho các đơn vị, HTX.

- Phối hợp với các ngành có liên quan kiểm tra, rà soát đánh giá cụ thể các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn.

***3.4. Về quản lý tài chính HCSN***

- Đảm bảo đầy đủ kinh phí hoạt động của các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh và tham mưu xử lý kịp thời kinh phí thực hiện các chính sách của trung ương và của tỉnh; đồng thời đã phối hợp với các ngành, đơn vị xử lý tốt các nhiệm vụ đột xuất góp phần hoàn thành công tác: Phòng, chống dịch bệnh; Phòng chống cháy rừng; Phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội; Kỷ niệm các ngày lễ lớn, đại hội nhiệm kỳ các đơn vị; Đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ, công chức; Đào tạo nhân lực cho Khu kinh tế Vũng Áng; Hỗ trợ các đoàn xúc tiến đầu tư ở nước ngoài; Đối ngoại; Bảo tồn, phát huy dân ca Ví, Dặm Nghệ Tĩnh…

- Kịp thời rà roát cụ thể các nhiệm vụ chi chuyển nguồn năm 2014 sang thực hiện năm 2015; Tham mưu giao tự chủ về tài chính, biên chế cho 54 đơn vị hành chính; Giao tự chủ về tài chính, tổ chức bộ máy và thực hiện nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2015 - 2017.

- Thực hiện thẩm định quyết toán ngân sách năm 2014 cho các đơn vị đảm bảo nội dung và thời gian quy định; Qua quyết toán đã phát hiện nhiều trường hợp vi phạm chế độ, chính sách tài chính, loại khỏi quyết toán chi hoạt động 5,422 tỷ đồng, bổ sung doanh thu gần 600 triệu đồng, bổ sung nguồn kinh phí 11,164 tỷ đồng, đề nghị thu hồi nộp ngân sách 2,592 tỷ đồng, giảm cấp phát dự toán 2,473 tỷ đồng, tăng nguyên giá tài sản cố định 16,076 tỷ đồng, tăng trích khấu hao, bổ sung quỹ phát triển sự nghiệp 190 triệu đồng, buộc trả lại người nộp 2,557 tỷ đồng, tăng doanh thu dịch vụ 599 triệu đồng.

***3.5. Về Thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư***

- Đã triển khai thực hiện 04 cuộc thanh tra; trong đó thanh tra công tác quản lý và điều hành NSNN tại 3 huyện: Kỳ Anh, Can Lộc, Nghi Xuân và thanh tra công tác quản lý và sử dụng ngân sách tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Qua thanh tra đã kiến nghị xử lý kinh tế số tiền: 21,815 tỷ đồng; trong đó kiến nghị thu hồi: 17,085 tỷ đồng; đã thu hồi, nộp vào NSNN 1,246 tỷ đồng.

- Tham gia thanh tra việc chấp hành pháp luật tại công ty TNHH sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật; Thực hiện giám định Tài chính tại Công ty Cao Su Hà Tĩnh; rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội trên địa bàn; Tích cực đôn đốc xử lý kết luận thanh tra tại các đơn vị.

***3.6. Về quản lý Giá, Tài sản công:***

- Làm tốt công tác theo dõi, đánh giá tình hình biến động giá cả thị trường, tài sản công theo đúng quy định; thẩm định mua sắm, sửa chữa TSCĐ của các đơn vị từ nguồn ngân sách nhà nước; tham mưu điều chỉnh, bổ sung một số loại phí, lệ phí trên địa bàn trình HĐND xem xét, quyết định; Tham mưu ban hành quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2015 và Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh; Đánh giá, xác định giá trị tài sản trên đất thu hồi do vi phạm Luật Đất đai.

- Tham gia bình ổn và niêm yết giá dịp Tết Nguyên Đán; kiểm tra giá cước vận tải; sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; thẩm định Bộ đơn giá thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, giá đất, giá khởi điểm bán đấu giá theo quy định của Pháp.

 - Tiếp nhận, hướng dẫn thực hiện đăng ký giá, kê khai giá; cung cấp hồ sơ về giá, duyệt giá, đề xuất xử lý cụ thể về giá đất, đơn giá cho thuê đất, đơn giá bồi thường hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, trợ giá giống, hiệp thương giá , thẩm định giá nước sinh hoạt…

***3.7. Về Tư vấn, dịch vụ Tài chính công:***

- Hoàn thành thẩm định giá cho 650 lượt chủ đầu tư và khách hàng, giá trị thẩm định 68,5 tỷ đồng, qua đó giảm chi NSNN khoảng 10-15%/tổng giá trị đề nghị thẩm định, lượng khách hàng tăng so với cùng kỳ 13,8%.

- Công tác đào tạo, tập huấn tiếp tục được tăng cường; trong năm đã phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở, Phòng TC-KH các huyện, thành phố, thị xã tập huấn chế độ quản lý các nguồn vốn trong xây dựng NTM cho 474 kế toán thuộc 237 xã và tập huấn kiểm kê, khóa sổ kế toán, chế độ kế toán cho 574 kế toán và chủ nhiệm hợp tác xã theo Thông tư 24/2014 của Bộ Tài chính.

**4. Công tác cải cách hành chính, tổ chức cán bộ**

- Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định 108 gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định; Xây dựng kế hoạch công tác các phòng theo tháng, quý, năm; Thực hiện nghiêm túc Đề án 3713 của UBND tỉnh gắn với việc sử dụng có hiệu quả hệ thống TD-OFFICE, phần mềm lịch công tác của lãnh đạo sở.

- Công tác 1 cửa bước đầu đã đạt được một số kết quả; trong năm tiếp nhận 354 hồ sơ (Trong đó năm 2014 chuyển sang 30 hồ sơ); hồ sơ đã thẩm tra và hoàn trả là 311 hồ sơ, trong đó trả chậm so với thời hạn yêu cầu 120 hồ sơ, 43 hồ sơ đang tiếp tục thẩm tra.

- Xây dựng và triển khai cụ thể Kế hoạch CCHC, CNTT, ISO; đẩy mạnh kỷ luật kỷ cương hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo yêu cầu của UBND tỉnh (Trong đó giảm hơn 1/2 thủ tục hành chính, 40% thời gian giải quyết thủ tục, 45,5% thành phần hồ sơ); tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ của cơ quan; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 03 cho 01 thủ tục hành chính (cấp mã số ĐT XDCB và QHNS) …

- Thực hiện nghiêm túc quy định trong công tác tổ chức cán bộ về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức; trong năm 2015 tiếp nhận: 05 người, điều động: 02 người, chuyển đổi vị trí công tác: 11 người, đề xuất bổ nhiệm 02 Phó Giám đốc, luân chuyển 03 lãnh đạo phòng, bổ nhiệm 04 lãnh đạo phòng; Công tác đào tạo, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn của cán bộ, công chức tiếp tục được quan tâm ...

**5. Công tác chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao:**

Tổng số Văn bản giao năm 2015 là 393 văn bản (10 văn bản đang trong hạn xử lý); Xử lý đúng hạn: 334 văn bản; Quá hạn: 49 văn bản; Chủ yếu do các nguyên nhân sau đây:

- Thời kỳ đầu, cán bộ, công chức còn bỡ ngỡ, chưa có thói quen cập nhật xử lý trong phần mềm ý kiến chỉ đạo.

- Một số nhiệm vụ có tính chất phức tạp, thuộc lĩnh vực xây dựng chính sách, đất đai, tài sản, doanh nghiệp… cần phối hợp với các sở, ngành, đơn vị nên mất nhiều thời gian nhưng các phòng, ban chưa chủ động tham mưu văn bản xin gia hạn.

- Một số nhiệm vụ UBND tỉnh giao thời hạn xử lý quá ngắn, khi nhận được Văn bản đã quá hạn xử lý.

- Một số phòng, cán bộ được giao nhiệm chưa thực sự quyết liệt, thiếu phương án tối ưu trong xử lý nhiệm vụ nên dẫn đến quá hạn.

**6. Công tác Văn phòng**

- Theo dõi đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của các phòng ban khá sâu sát, góp phần phục vụ tốt công tác chỉ đạo của lãnh đạo sở; Xử lý kịp thời các Văn bản đi và đến (Với tổng số 14.400 văn bản đến, 4.004 văn bản đi; Tổng số văn bản có thời hạn: 905 văn bản; xử lý quá hạn: 69 văn bản (Trong đó xử lý quá hạnvăn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: 49/393 văn bản).

- Công tác cơ quan công sở văn minh, xanh, sạch, đẹp được thường xuyên quan tâm bước đầu đã tạo được những chuyển biến tích cực trong kết quả, nhận thức và hành động; trang thiết bị làm việc cho cán bộ công chức cơ bản được đảm bảo.

- Tổ chức ký cam kết và thực hiện nghiêm túc công tác thi đua khen thưởng, phát động tốt phong trào thi đua yêu nước tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở và các phòng TCKH các huyện, thành phố, thị xã; qua đó đã phấn đấu hoàn thành và hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2015; Hoàn chỉnh hồ sơ và trình các cấp khen thưởng danh hiệu thi đua và hình thức thi đua năm 2015 theo đúng quy định.

**II. Một số tồn tại, hạn chế**

**1. Về cơ chế chính sách**

Hệ thống chính sách của tỉnh đã ban hành khá đầy đủ, đồng bộ. Tuy nhiên, sau quá trình triển khai thực hiện tại cơ sở vẫn còn một số khó khăn, bất cấp nhưng chưa được đánh giá tổng kết, tháo gỡ kịp thời;

Tham gia góp ý các cơ chế chính sách một số trường hợp chưa kịp thời, chất lượng một số văn bản góp ý chưa cao.

**2. Về quản lý, điều hành ngân sách**

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế; tiến độ thu ngân sách chậm và không đạt chỉ tiêu thu cân đối ngân sách được giao đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc điều hành chi ngân sách theo các mục tiêu đã bố trí trong dự toán đầu năm. Bên cạnh đó, phải chủ động cân đối nguồn lực để đáp ứng đủ và kịp các mục tiêu lớn của tỉnh và các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh trong năm.

Một số nhiệm vụ mục tiêu, các đề án, chính sách của tỉnh đã bố trí dự toán đầu năm nhưng triển khai còn chậm, tiến độ giải ngân đạt thấp nên hiệu quả kinh tế - xã hội đạt được chưa cao.

**3. Về một số lĩnh vực khác**

 - Công tác quản lý tài chính ngân sách trên các lĩnh vực mặc dù đã được tăng cường nhưng còn thiếu kiểm tra, giám sát thường xuyên, cụ thể nên vẫn còn nhiều tồn tại; đặc biệt là tại các đơn vị cơ sở.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư; Vốn chương trình mục tiêu quốc gia; Vốn xây dựng nông thôn mới và các nguồn vốn bổ sung có mục tiêu khác còn chậm nên hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, thu ngân sách, giải quyết việc làm còn hạn chế.

- Công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với cấp huyện chưa thường xuyên, toàn diện; thẩm tra một số dự án còn chậm, chất lượng chưa cao; chưa có giải pháp mạnh mẽ tham mưu nâng cao hiệu lực, hiệu quả đối với công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán cấp huyện, xã; công tác thẩm tra quyết toán tại cấp huyện, xã còn yếu kém, chưa tiến hành triển khai tổng hợp báo cáo tình hình sử dụng nguồn vốn đầu tư XDCB.

- Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nghiệp vụ cho các ngành, các đơn vị còn hạn chế; Công tác phê duyệt quyết toán hàng năm có đổi mới nhưng chưa gắn với việc chấn chỉnh dứt điểm các tồn tại, sai phạm tại đơn vị.

- Công tác quản lý ngân sách huyện xã mặc dù đã được quan tâm và tăng cường nhưng chưa thật sự sâu sát, cụ thể; đặc biệt là trong công tác kiểm tra, giám sát nên tình hình quản lý tài chính ngân sách tại cơ sở vẫn còn nhiều tồn tại. Việc chấp hành chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã, việc hạch toán và quyết toán nguồn kinh phí đối với một số đơn vị còn yếu kém; việc sử dụng kinh phí được phân bổ sai mục đích, nhất là nguồn vốn chương trình MTQG, vốn đền bù GPMB chưa chặt chẽ, một số địa phương còn xảy ra sai phạm. Tình trạng toạ thu, toạ chi ở một số đơn vị chưa được chấn chỉnh kịp thời.

- Việc thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp chậm, thời gian kéo dài do không có nhà đầu tư chiến lược tham gia; công tác Quản lý doanh nghiệp theo yêu cầu vẫn còn một số vấn đề chưa được xử lý; Việc đánh giá tình hình chấp hành Luật kế toán tại các doanh nghiệp chưa được triển khai cụ thể dẫn đến thiếu thông tin phục vụ cho công tác quản lý các doanh nghiệp trên địa bàn.

 - Công tác cải cách hành chính mặc dù đã được tăng cương nhưng chưa thật sự quyết liệt, cụ thể; Xử lý các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Lãnh đạo sở giao nhiều việc còn chậm, quá hạn xử lý, chất lượng tham mưu chưa cao. Công tác một cửa chưa được quan tâm chỉ đạo đúng mức, cơ sở vật chất và thời gian thực hiện chưa đạt yêu cầu theo quy định.

**PHẦN THỨ HAI**

**Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2016**

**I. Mục tiêu:** Phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách HĐND tỉnh giao, điều hành ngân sách hợp lý, linh hoạt, đảm bảo nguồn chi thường xuyên và vốn đầu tư theo dự toán; đảm bảo đủ và kịp các nhiệm vụ chi đột xuất, cấp bách, đối ngoại của tỉnh và an toàn ngân sách địa phương trong mọi tình huống; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã đề ra trong năm 2016.

**II. Nhiệm vụ, giải pháp**

1. Tập trung đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2016 ở mức cao nhất. Phấn đấu tăng thu, triệt để tiết kiệm chi để tạo nguồn đảm bảo thực hiện có hiệu quả các đề án, chính sách phát triển KT - XH của tỉnh, xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại, an toàn ngân sách địa phương.

2. Chủ động bố trí các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn thu được để lại theo quy định để thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2016 (Bao gồm tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên ngay từ khâu giao dự toán đầu năm giữ lại tại các cấp ngân sách để thực hiện tăng lương theo chủ trương của Chính phủ và Bộ Tài chính).

3. Tiếp tục thực hiện rà soát lại các đề án, chính sách, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng phù hợp yêu cầu phát triển và khả năng cân đối của ngân sách địa phương trong thời kỳ mới theo hướng tập trung vào một số chính sách cốt lõi, cắt giảm các chính sách không hiệu quả, hoặc không cần thiết phải kích hoạt thêm để phù hợp với những năm đầu của kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 (Dự kiến mức bảo đảm năm 2017 tối đa chỉ bằng 25% năm 2016).

4. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu ngân sách, tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế, chống buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận thuế, nợ đọng thuế trên địa bàn. Thúc đẩy việc chuyển một số loại phí, lệ phí sang giá dịch vụ, phù hợp với cơ chế thị trường và điều kiện thực tế của địa phương.

5. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công; chưa ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách khi chưa cân đối được nguồn đảm bảo. Hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán năm sau.

6. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong lĩnh vực đầu tư công gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn. Tập trung đầu tư công cho một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tính đột phá và lan tỏa để nhanh chóng đưa vào sử dụng; ưu tiên trả nợ, phát triển đô thị nhanh, hiện đại. Đẩy mạnh hợp tác công - tư theo Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, thu hút các nguồn vốn tư nhân vào đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

7. Tham mưu ban hành các cơ chế huy động tối đa các nguồn lực cho phát triển đô thị (thị xã Hồng Lĩnh, thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh); phát hành trái phiếu chính quyền địa phương để huy động thêm nguồn vốn cho đầu tư xây dựng các công trình, dự án trọng điểm mang lại hiệu quả kinh tế cao.

8. Tăng cường quản lý thị trường, giá cả, kiểm tra các hành vi chuyển giá; kiểm soát giá đối với các mặt hàng thiết yếu; tiếp tục giám sát chặt chẽ kê khai giá của Doanh nghiệp đối với mặt hàng bình ổn giá, mặt hàng thuộc danh mục kê khai giá.

9. Đối với nhiệm vụ chi thực hiện các chính sách, đề án phát triển kinh tế - xã hội từ nguồn tăng thu thuế, phí và tiền sử dụng đất được điều hành theo từng mục tiêu cụ thể, giải ngân theo khối lượng thực hiện và tiến độ thu ngân sách (Kể cả các khoản chi có tính chất đầu tư), trường hợp hụt thu phải có giải pháp điều chỉnh kịp thời.

10. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra công tác quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn ... gắn với việc thực hiện chống tham nhũng lãng phí. Quản lý và chấp hành các chế độ chính sách tài chính, quy trình huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân tại các xã, phường, thị trấn. Phát hiện và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các vấn đề còn sai phạm, vướng mắc nhằm đưa công tác quản lý tài chính ngân sách ngày càng công khai, minh bạch, hiệu quả cao.

10. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, xử lý vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn XDCB; Các nhiệm vụ Đề án, chính sách phát triển KT-XH của tỉnh; Vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM và các Chương trình mục tiêu khác trên địa bàn.

11. Tiếp tục tăng cường quản lý tài chính, ngân sách trên các lĩnh vực: Đầu tư, Ngân sách huyện xã, Giá, Hành chính sự nghiệp, Doanh nghiệp, Thanh tra; trong đó cần tập trung một số nội dung:

- Đẩy nhanh công tác tiến độ thẩm tra, quyết toán các dự án XDCB hoàn thành, tăng cường triển khai kiểm tra công tác quản lý, chấp hành chế độ chính sách về tài chính đầu tư XDCB tại các Ban quản lý đầu tư XDCB các ngành và cấp huyện.

 - Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra thực hiện dự toán ngân sách, các nhiệm vụ đột xuất tại các đơn vị HCSN theo chuyên đề, đặc biệt là các ngành có sự nghiệp, đơn vị có biểu hiện yếu kém ... Chủ động phát hiện và tham mưu xử lý kịp thời các vướng mắc, tồn tại các ngành, đơn vị.

- Tiếp tục sắp xếp đổi mới, tái cấu trúc DNNN; tham gia kiểm tra, thanh tra, rà soát doanh nghiệp, phân tích tổng hợp doanh nghiệp FDI báo cáo UBND tỉnh và Bộ tài chính theo yêu cầu.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chỉ đạo, giám sát trên các lĩnh vực quản lý; xử lý nghiêm, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các vấn đề sai phạm, vướng mắc trong công tác quản lý tài chính, chấp hành chế độ, chính sách.

- Tiếp tục quan tâm và triển khai công tác tập huấn, đào tạo cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ quản lý tài chính tại các ngành, các cấp đối với lĩnh vực tài chính, kế toán, đầu tư XDCB, quản lý tài sản, cõ chế chính sách, chế độ .

12. Có giải pháp cụ thể, hiệu quả để khắc phục triệt để các tồn tại trong năm 2015; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể của cơ quan, đơn vị; tạo sự đoàn kết, nhất trí phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Trên đây là một số nội dung cơ bản về đánh giá thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2015; triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp năm 2016. Kính đề nghị các đại biểu quan tâm nghiên cứu, thảo luận để thống nhất chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhằm phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2016.

 **SỞ TÀI CHÍNH**